

QUY ĐỊNH

về tiếp công dân và đối thoại trực tiếp với dân của Bí thư Tỉnh ủy

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25/11/2013;
 - Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo;
 - Căn cứ Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân;
 - Căn cứ Quy định số 137-QĐ/TW, ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của tỉnh ủy, thành ủy;
 - Căn cứ Công văn số 4034-CV/BNCTW, ngày 28/5/2019 của Ban Nội chính Trung ương về việc thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị;
 - Theo đề nghị của Ban Nội chính Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về tiếp công dân và tổ chức đối thoại trực tiếp với dân của Bí thư Tỉnh ủy như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về trách nhiệm của Bí thư Tỉnh ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân theo Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Bí thư Tỉnh ủy.
2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy có liên quan; lãnh đạo UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và lực lượng đảm bảo an ninh, trật tự tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh.
3. Người dân, cán bộ, đảng viên, cơ quan, tổ chức, đơn vị khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị (gọi chung là công dân).

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Bí thư Tỉnh ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân; thực hiện nghiêm việc tiếp công dân, tổ chức đối thoại trực tiếp với dân theo Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị.

2. Việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của công dân; dân chủ, công tâm, khách quan, kịp thời, đúng phạm vi thẩm quyền; trình tự, thủ tục đơn giản, bảo mật thông tin, tạo điều kiện thuận lợi, bảo đảm an toàn cho công dân khi thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

3. Cơ quan, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm phối hợp, cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước khi có yêu cầu, nhằm đáp ứng kịp thời công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân của Bí thư Tỉnh ủy.

4. Nghiêm cấm lợi dụng việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân của Bí thư Tỉnh ủy để kích động, lôi kéo nhiều người, xuyên tạc, vu khống gây mất an ninh, trật tự, xâm hại đến quyền và lợi ích của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

Chương II TỔ CHỨC TIẾP CÔNG DÂN

Điều 4. Thời gian, địa điểm, nội dung tiếp công dân

1. Thời gian tiếp công dân

1.1. Bí thư Tỉnh ủy tổ chức tiếp công dân định kỳ mỗi tháng một lần vào ngày 15 hàng tháng. Trường hợp ngày tiếp công dân trùng vào ngày nghỉ theo quy định thì việc tiếp công dân được chuyển sang ngày làm việc liền kề tiếp theo; trường hợp không thể tiếp công dân đúng định kỳ thì thông báo và tổ chức tiếp công dân vào thời gian gần nhất.

Trường hợp có nhiều vụ việc phức tạp, bức xúc, kéo dài, Bí thư Tỉnh ủy xem xét, bố trí thêm thời gian tiếp công dân và chỉ đạo tăng thời gian tiếp công dân của chính quyền trong tháng để giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân.

1.2. Bí thư Tỉnh ủy tổ chức tiếp công dân đột xuất khi có vụ việc nỗi cộm, phức tạp, kéo dài; vụ việc có nhiều người tham gia, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc vụ việc còn có ý kiến khác nhau giữa các cơ quan, đơn vị liên quan.

1.3. Lịch tiếp công dân định kỳ của Bí thư Tỉnh ủy được thông báo đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, đăng tải trên Trang thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh; nội quy, quy chế tiếp công dân của Bí thư Tỉnh ủy được niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh.

2. Địa điểm tiếp công dân

Bí thư Tỉnh ủy tổ chức tiếp công dân định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh; tổ chức tiếp công dân đột xuất tại Trụ sở Tỉnh ủy. Trường hợp cần thiết, căn cứ vào tình hình an ninh, trật tự và tính chất vụ việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân, Bí thư Tỉnh ủy sẽ quyết định địa điểm, thời gian tiếp công dân tại Trụ sở Tỉnh ủy và thông báo cụ thể với công dân đã đăng ký.

3. Nội dung tiếp công dân

Bí thư Tỉnh ủy tổ chức tiếp công dân đối với những vụ việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân liên quan đến biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, hành vi tham nhũng, tiêu cực của cán bộ, đảng viên; vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, kéo dài, có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; vụ việc đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định nhưng công dân vẫn chưa đồng tình, còn có ý kiến, khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị và một số trường hợp khác do Bí thư Tỉnh ủy quyết định.

Điều 5. Đăng ký, tiếp nhận, xử lý thông tin

1. Hình thức đăng ký tiếp công dân

1.1. Công dân có nội dung cần khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị thì gửi đơn kèm đầy đủ hồ sơ, tài liệu vụ việc đến Ban Tiếp công dân tỉnh hoặc Ban Nội chính Tỉnh ủy trước phiên tiếp công dân ít nhất 10 ngày để tổng hợp, đề xuất Bí thư Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị hồ sơ, tài liệu vụ việc, cử cán bộ tham gia tiếp công dân.

1.2. Trường hợp công dân đến Trụ sở Tiếp công dân tỉnh đăng ký tiếp công dân, nếu nội dung đơn và hồ sơ, tài liệu vụ việc đảm bảo điều kiện theo quy định thì Ban Tiếp công dân tỉnh kịp thời thông báo để Ban Nội chính Tỉnh ủy biết, phối hợp tham mưu, đề xuất Bí thư Tỉnh ủy tổ chức tiếp công dân. Trường hợp đơn đăng ký tiếp công dân và hồ sơ, tài liệu vụ việc của công dân không đảm bảo theo quy định thì Bí thư Tỉnh ủy không tổ chức tiếp mà giao lại Ban Tiếp công dân tỉnh xử lý theo quy định, sau đó, thông báo để công dân được biết.

1.3. Trường hợp công dân trực tiếp đến Trụ sở Tiếp công dân tỉnh đăng ký tiếp công dân vào ngày tiếp công dân định kỳ của Bí thư Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh và Ban Nội chính Tỉnh ủy phối hợp nắm thông tin, báo cáo Bí thư Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2. Tiếp nhận, xử lý thông tin

Căn cứ vào nội dung đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan sẽ được mời cùng dự tiếp công dân để tham mưu cho Bí thư Tỉnh ủy xử lý, chỉ đạo giải quyết. Ban Nội chính Tỉnh ủy được phép yêu cầu cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan báo cáo bằng văn bản vụ việc để tổng

hợp, tham mưu, đề xuất hướng xử lý, giải quyết đối với từng trường hợp cụ thể trước khi Bí thư Tỉnh ủy tổ chức tiếp công dân.

Điều 6. Thành phần tham gia tiếp công dân

Thành phần tham gia tiếp công dân cùng Bí thư Tỉnh ủy, gồm:

- Đại diện Thường trực HĐND tỉnh;

- Đại diện lãnh đạo UBND tỉnh;

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị: Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Tiếp công dân tỉnh (các cơ quan, đơn vị có thể cử cán bộ chuyên môn cùng tham gia).

Ngoài ra, tùy theo tính chất, nội dung vụ việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân, cơ quan có thẩm quyền sẽ mời thêm thành phần cùng tham gia tiếp công dân.

Điều 7. Công tác chuẩn bị tiếp công dân

1. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan báo cáo, giải trình, cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu phục vụ việc tiếp công dân của Bí thư Tỉnh ủy; tổng hợp, dự thảo Báo cáo trình Bí thư Tỉnh ủy ít nhất trước 01 ngày trước khi tổ chức tiếp công dân.

2. Văn phòng Tỉnh ủy thông báo lịch tiếp công dân của Bí thư Tỉnh ủy và phát hành giấy mời các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan tham gia tiếp công dân cùng Bí thư Tỉnh ủy.

Điều 8. Tổ chức tiếp công dân

1. Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy tuyên bố lý do, giới thiệu Bí thư Tỉnh ủy chủ trì, các thành phần tham dự, nội dung, chương trình, phô biến nội quy, quy chế tiếp công dân để công dân hiểu rõ, thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định.

2. Bí thư Tỉnh ủy chủ trì đề nghị công dân trình bày ý kiến, nội dung xin tiếp công dân, yêu cầu giải quyết.

3. Công dân giới thiệu nhân thân, người đại diện, người được ủy quyền, luật sư hoặc trợ giúp viên pháp lý theo quy định (nếu có); trình bày ý kiến về nội dung, vụ việc của mình theo sự điều hành của Bí thư Tỉnh ủy.

4. Bí thư Tỉnh ủy chủ trì tiếp công dân trả lời trực tiếp hoặc phân công cho đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia tiếp công dân trả lời ý kiến của công dân.

5. Công dân có ý kiến phản hồi về nội dung, ý kiến của các cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia tiếp công dân. Bí thư Tỉnh ủy chủ trì trả lời, kết luận các nội dung liên quan hoặc chỉ đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử lý, giải quyết, trả lời cho công dân theo quy định.

6. Kết thúc tiếp công dân, Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu xây dựng dự thảo Thông báo kết luận nội dung tiếp công dân của Bí thư Tỉnh ủy gửi Văn phòng Tỉnh ủy thẩm định, trình Bí thư Tỉnh ủy duyệt nội dung và thửa lệnh Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký phát hành Thông báo kết luận nội dung tiếp công dân để tổ chức triển khai thực hiện.

Chương III ĐỐI THOẠI TRỰC TIẾP VỚI DÂN

Điều 9. Điều kiện tổ chức đối thoại

Khi xét thấy cần thiết, Bí thư Tỉnh ủy giao Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát các vụ việc khiếu nại, phản ánh, kiến nghị nổi cộm, phức tạp, kéo dài để đề xuất Bí thư Tỉnh ủy xem xét, quyết định tổ chức đối thoại trực tiếp với dân theo Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị.

Điều 10. Quy trình tổ chức đối thoại của Bí thư Tỉnh ủy

1. Công tác chuẩn bị

1.1. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thời hạn 07 ngày báo cáo, cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu hoặc có ý kiến tham gia vào dự thảo Báo cáo về nội dung đối thoại theo yêu cầu (trừ trường hợp đột xuất theo ý kiến chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy); tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo Báo cáo về nội dung đối thoại gửi Bí thư Tỉnh ủy trước 02 ngày tổ chức đối thoại.

1.2. Trong thời hạn 07 ngày trước khi tổ chức đối thoại trực tiếp với dân, Ban Nội chính Tỉnh ủy làm việc với các công dân để nắm thông tin người đại diện tham gia đối thoại, tổng hợp và chuẩn bị các hồ sơ, thủ tục liên quan phục vụ buổi đối thoại. Đồng thời, nghiên cứu nội dung vụ việc, đề xuất thành phần tham dự đối thoại phù hợp, gửi Văn phòng Tỉnh ủy phát hành giấy mời.

1.3. Văn phòng Tỉnh ủy phát hành giấy mời các công dân đại diện tham gia đối thoại và mời đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan tham dự đối thoại.

1.4. Công an tỉnh xây dựng kế hoạch, bố trí lực lượng đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy tại nơi diễn ra tổ chức đối thoại của Bí thư Tỉnh ủy.

2. Tổ chức đối thoại

Văn phòng Tỉnh ủy phổ biến nội quy tổ chức đối thoại; Ban Nội chính Tỉnh ủy kiểm tra, xác định nhân thân của các công dân được cử đại diện tham gia dự đối thoại. Trình tự buổi đối thoại, kết luận nội dung đối thoại được thực hiện như quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 8 Quy định này.

3. Thông báo kết quả đối thoại

3.1. Dự thảo Thông báo kết luận sau buổi đối thoại

Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu dự thảo Thông báo kết luận buổi đối thoại (kèm theo Biên bản đối thoại) trình Bí thư Tỉnh ủy (qua Văn phòng Tỉnh ủy). Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, Văn phòng Tỉnh ủy thẩm định dự thảo Thông báo kết luận nội dung đối thoại của Bí thư Tỉnh ủy do Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu, trình Bí thư Tỉnh ủy duyệt nội dung.

3.2. Ban hành Thông báo kết luận đối thoại

Sau khi Bí thư Tỉnh ủy duyệt nội dung dự thảo Thông báo kết luận buổi đối thoại, Văn phòng Tỉnh ủy tiếp thu, hoàn thiện, thửa lệnh Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký, phát hành Thông báo kết luận gửi các thành phần tham dự, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan và các công dân được mời tham gia dự đối thoại.

Chương IV TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

Điều 11. Trách nhiệm của Văn phòng UBND tỉnh

Trên cơ sở nội quy, quy chế và lịch tiếp công dân của Bí thư Tỉnh ủy đã được ban hành, Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo Ban Tiếp công dân tỉnh niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh và thông báo trên Trang thông tin điện tử của tỉnh; chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ việc tiếp công dân, tổ chức đối thoại trực tiếp với dân của Bí thư Tỉnh ủy đảm bảo theo đúng quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan

Các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp, cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân để Ban Nội chính Tỉnh ủy tổng hợp, tham mưu Bí thư Tỉnh ủy tổ chức tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân. Khẩn trương kiểm tra, rà soát, xử lý, giải quyết các khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Tỉnh ủy chuyển đến theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thông báo kết quả xử lý, giải quyết cho công dân và báo cáo kết quả cho Thường trực Tỉnh ủy, Bí thư Tỉnh ủy (qua Ban Nội chính Tỉnh ủy) để theo dõi, chỉ đạo.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban Nội chính Tỉnh ủy

1. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan nắm tình hình về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; kiểm tra, giám sát và theo dõi, tham mưu giúp Bí thư Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện tốt nhiệm vụ công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân theo đúng quy định.

2. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Tỉnh ủy báo cáo tình hình, kết quả tiếp công dân và xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân với Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Nội chính Trung ương.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Bí thư Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện Quy định này.

2. Hàng năm, bí thư cấp ủy cấp huyện xây dựng kế hoạch tổ chức tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và chỉ đạo bí thư cấp xã thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân theo Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị; báo cáo kết quả về Ban Nội chính Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo.

3. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh tham mưu Bí thư Tỉnh ủy tổ chức tốt công tác tiếp công dân định kỳ, đột xuất và đối thoại trực tiếp với dân theo đúng Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị và Quy định này.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế số 07-QC/TU, ngày 16/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của Thường trực Tỉnh ủy, Bí thư Tỉnh ủy.

Trong quá trình thực hiện, có vướng mắc phát sinh hoặc không còn phù hợp, các cơ quan, đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh về Ban Nội chính Tỉnh ủy để tổng hợp, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, điều chỉnh, bổ sung.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng, các cơ quan, ban đảng ở Trung ương và các Vụ theo dõi Quảng Nam,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn; BTV Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành, Ban Tiếp công dân tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Lương Nguyễn Minh Triết